

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Đường huyện 12A thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 12A, 13, 14, 15, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 2410 /TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/9/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi chung là hệ số) và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Đường huyện 12A thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 12A, 13, 14, 15, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; cụ thể như sau:

1. Diện tích và vị trí đất thu hồi: Khoảng 17.032 m² đất tại xã Đại Ân 1 và xã An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.
2. Loại đất, giá đất cụ thể và hệ số

a) Đối với đất ở tại nông thôn của các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường giao thông và đất ở tại nông thôn còn lại trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình

Stt	Tên đường, Loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
I Xã Đại Ân 1						
1	Đường trung tâm xã	Cầu Kinh Đào (Đường tính 933)	Cầu treo khém Bà Hành (ấp Văn Sáu)	Trong phạm vi thâm hậu 30 mét tính từ mép lộ giới	682.000	2,27
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	402.000	2,68
2	Đất ở	Vị trí còn lại		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	402.000	2,68
II Xã An Thạnh Tây						
1	Đất ở	Vị trí còn lại		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	402.000	2,68

b) Đối với đất nông nghiệp của các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường giao thông và đất nông nghiệp còn lại không tiếp giáp đường giao thông trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình

Stt	Tên đường, Loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
I Xã Đại Ân 1						
1	Đường trung tâm xã	Cầu Kinh Đào (Đường tính 933)	Cầu treo khém Bà Hành (ấp Văn Sáu)	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét tính từ mép lộ giới	329.000	7,31
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	230.000	5,11
2	Đường đal Bần Cầu	Cầu treo khém Bà Hành (ấp Văn Sáu)	Hết ranh đất ông Bùi Dũng	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét tính từ mép lộ giới	272.000	6,04
				Trong phạm vi thâm hậu từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	230.000	5,11

Stt	Tên đường, Loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
3	Đất trồng cây lâu năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	230.000	5,11
4	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	225.000	5,00
5	Đất nuôi trồng thủy sản còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	225.000	6,43
II Xã An Thạnh Tây						
1	Đất trồng cây lâu năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 2		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	230.000	3,83
2	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 1		Trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình	225.000	4,50

Điều 2. Căn cứ hệ số và giá đất cụ thể được phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý dự án 2 triển khai các thủ tục tiếp theo để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình Đường huyện 12A theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án 2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TN&MT huyện CLD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam